

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 02/04/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		02/04		03/04				04/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-68	-112	47	176	-27	-130	13	176	30
	Cửa Ông	-51	-109	44	160	-18	-124	10	166	29
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-43	-106	51	147	-12	-115	13	159	25
	Bạch Long Vĩ	-61	-101	60	133	-35	-112	26	149	3
Thái Bình	Thái Thụy	-39	-102	50	142	-11	-109	12	155	22
Nam Định	Hải Hậu	-25	-97	52	126	-6	-99	14	142	20
Ninh Bình	Kim Sơn	-21	-94	51	124	-4	-94	12	140	21
Thanh Hóa	Quảng Xương	-16	-91	48	116	0	-89	9	134	24
Nghệ An	Diễn Châu	-5	-81	45	99	13	-80	5	117	31
	Hòn Ngư	-5	-81	46	93	13	-79	7	113	30
Hà Tĩnh	Thạch Hà	5	-81	45	78	21	-79	9	97	36
Quảng Bình	Quảng Trạch	15	-64	41	47	26	-61	16	64	38
	Quảng Ninh	18	-46	37	28	25	-42	20	43	34
Quảng Trị	Gio Linh	19	-28	34	8	22	-26	24	23	27
	Cồn Cỏ	12	-29	39	9	17	-27	30	25	23
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	17	-11	29	-13	18	-9	27	1	21
	Phú Lộc	13	3	24	-30	14	5	30	-18	15
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	13	17	22	-43	11	17	34	-32	10
	Hoàng Sa	-8	43	25	-57	-15	32	42	-50	-20
Quảng Nam	Tam Kỳ	9	33	21	-56	5	31	38	-46	4
	Cù Lao Chàm	10	29	22	-50	7	27	37	-41	5
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	3	42	24	-62	-3	36	42	-53	-7
	Lý Sơn	2	42	24	-59	-3	35	41	-51	-8
Bình Định	Phú Mỹ	-2	46	26	-63	-9	37	45	-55	-19
	Quy Nhơn	-1	49	26	-64	-11	38	45	-56	-19
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	0	54	31	-59	-10	40	49	-51	-17
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-4	50	30	-62	-12	40	47	-54	-22
	Trường Sa	-6	49	32	-62	-16	39	45	-54	-29
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-2	47	31	-68	-13	36	47	-58	-24
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	10	58	56	-72	-18	62	53	-40	-47
	Phú Quý	-3	50	37	-67	-15	42	47	-55	-32
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-26	97	62	-28	-84	124	36	31	-130
	Côn Đảo	-38	74	75	-31	-87	94	54	23	-123
TPHCM	Cần Giờ	-18	102	69	-19	-81	132	42	44	-127
Tiền Giang	Gò Công Tây	-12	104	76	-15	-77	137	46	51	-124
Bến Tre	Ba Tri	-14	107	84	-7	-76	138	58	61	-122
Trà Vinh	Duyên Hải	-31	98	78	-18	-91	127	50	48	-137
Sóc Trăng	Tân Phú	-36	89	82	-6	-93	117	56	54	-132
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-55	79	88	12	-98	95	65	59	-119
Cà Mau	Năm Căn	-61	56	92	21	-86	58	77	53	-91
	Trần Văn Thời	-5	9	61	22	-24	15	49	41	-28
Kiên Giang	Rạch Giá	22	-10	37	33	-10	11	23	35	-11
	Phú Quốc	15	-1	24	48	13	9	14	46	17
	Thổ Chu	15	4	28	36	14	10	23	35	18

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.9	Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.2	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.5	Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.9	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.0 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.9 - 2.0	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.4	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.8 - 1.7	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

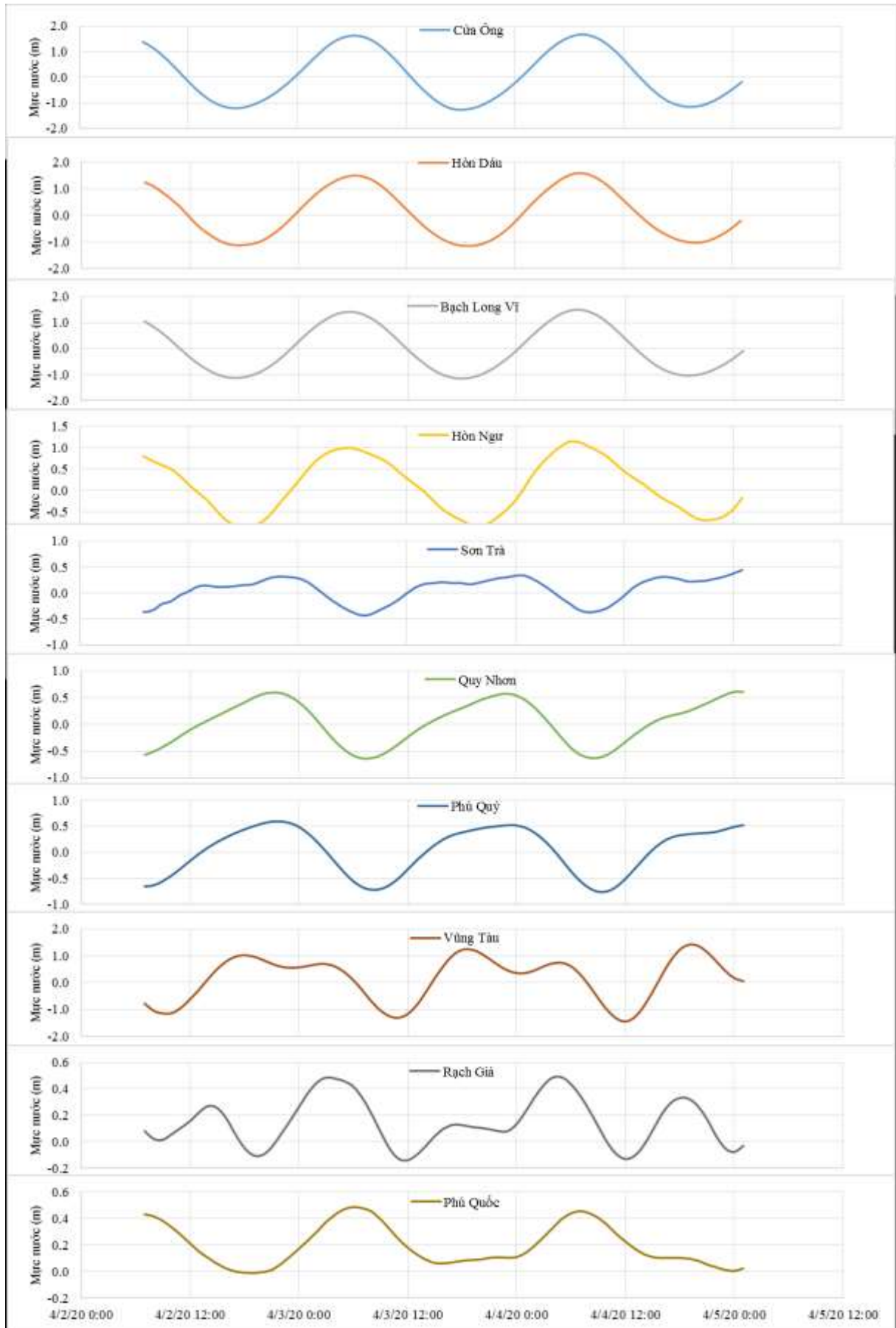
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 03/04/2020

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

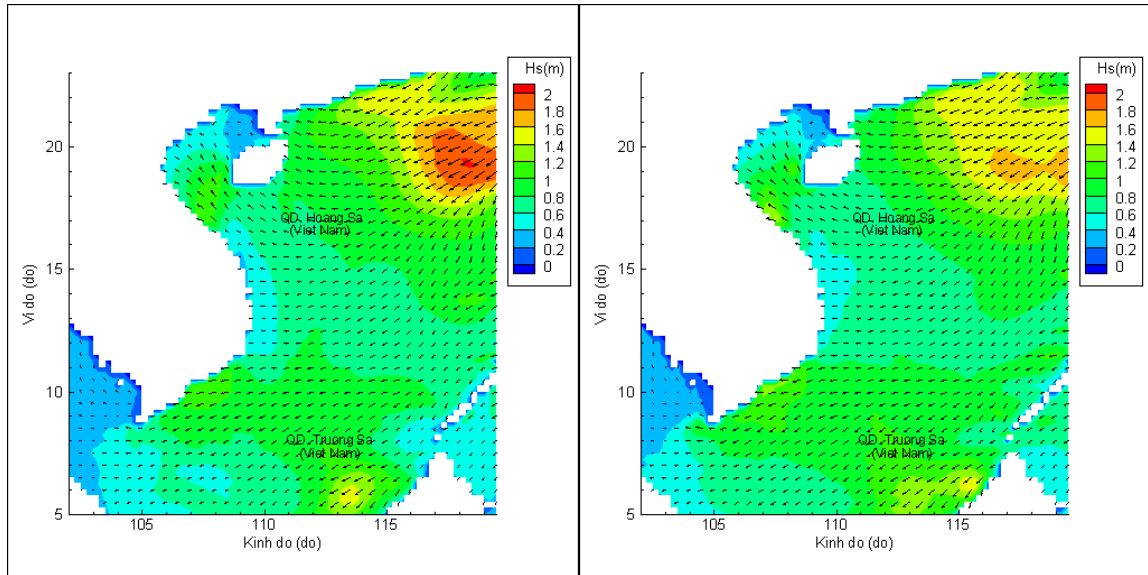
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

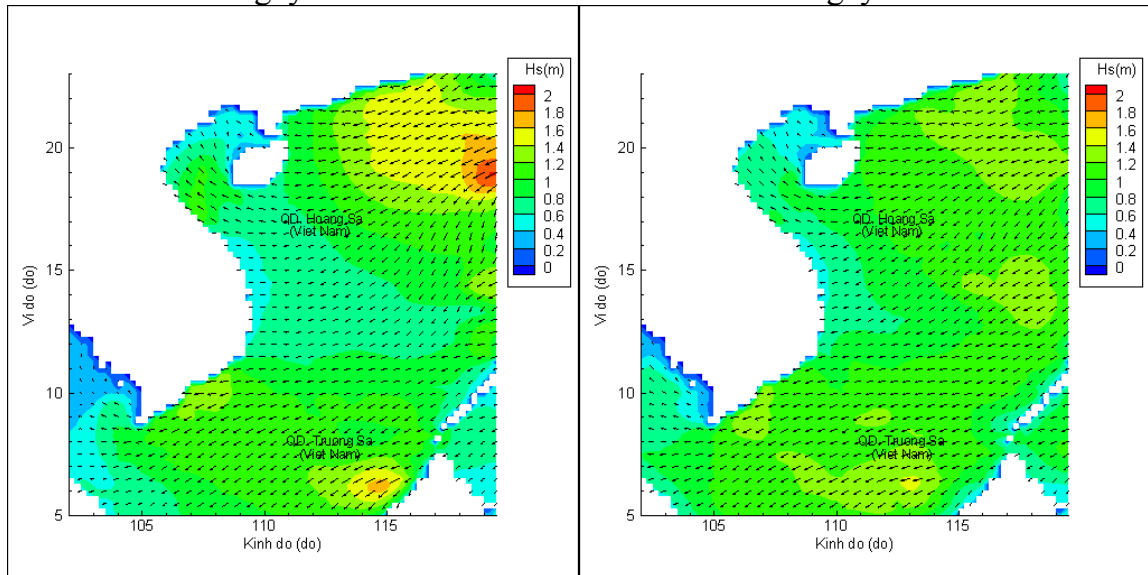


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



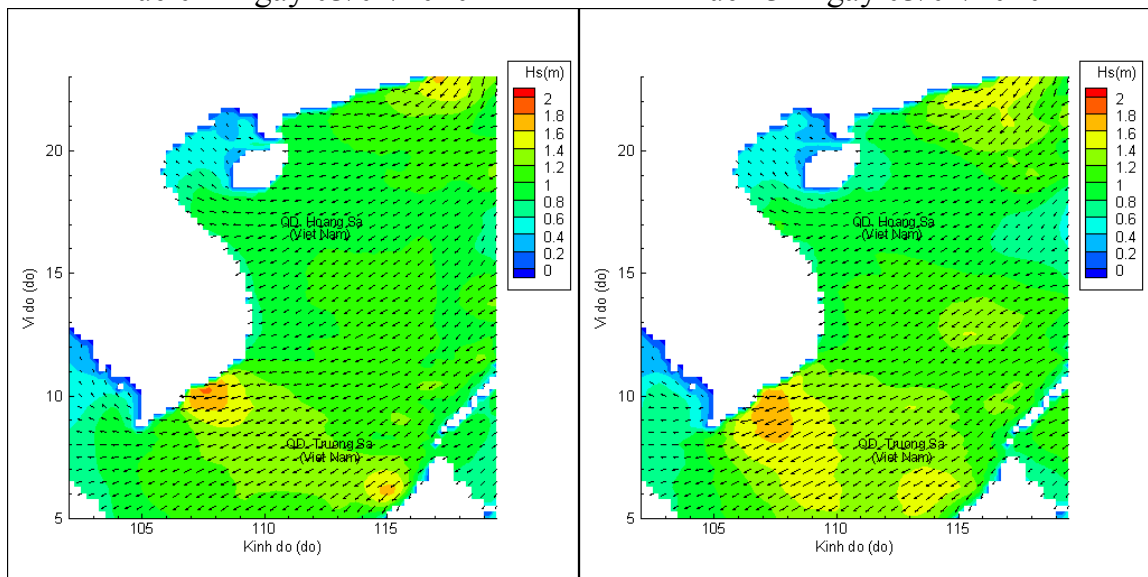
Lúc 13h ngày 02/04/2020

Lúc 19h ngày 02/04/2020



Lúc 01h ngày 03/04/2020

Lúc 13h ngày 03/04/2020



Lúc 01h ngày 04/04/2020

Lúc 13h ngày 04/04/2020